

## Phanh đĩa

### Tầm quan trọng của việc thay má phanh đĩa

Khi các má phanh đĩa bị mòn, đĩa phanh và phần lưng của má phanh sẽ chạm trực tiếp vào nhau, làm hỏng đĩa phanh.

### Chu kỳ kiểm tra

- Có thể xác định được bằng quan sát.

Kiểm tra:

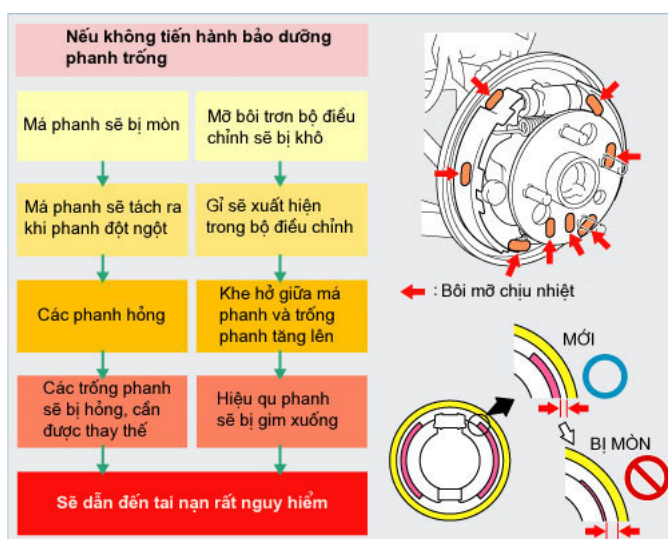
Sau mỗi 10,000 km hay 06 tháng

- Khi chiều dày còn lại của má phanh giảm xuống dưới 1.0 mm, hãy thay chúng.

### Miếng báo mòn má phanh

Nó được lắp ở phần lưng của má phanh. Khi miếng báo mòn má phanh chạm vào đĩa phanh, nó sẽ tạo ra tiếng kêu để báo cho lái xe rằng má phanh đã mòn đến giới hạn.

(1/1)



## Phanh trống

### Tầm quan trọng của việc thay thế má phanh trống

- Khi má phanh bị mòn, tính năng phanh giảm do khe hở giữa guốc phanh và trống phanh lớn lên.
- Do guốc phanh sẽ chạm trực tiếp vào trống phanh, nó làm hỏng trống phanh.

### Tầm quan trọng của việc bôi mỡ vào những phần trượt

Khi những phần trượt bị rỉ, guốc phanh không thể hoạt động nhẹ nhàng.

### Chu kỳ kiểm tra/điều chỉnh

- Kiểm tra / thay thế tùy theo quãng đường hay thời gian lái xe.

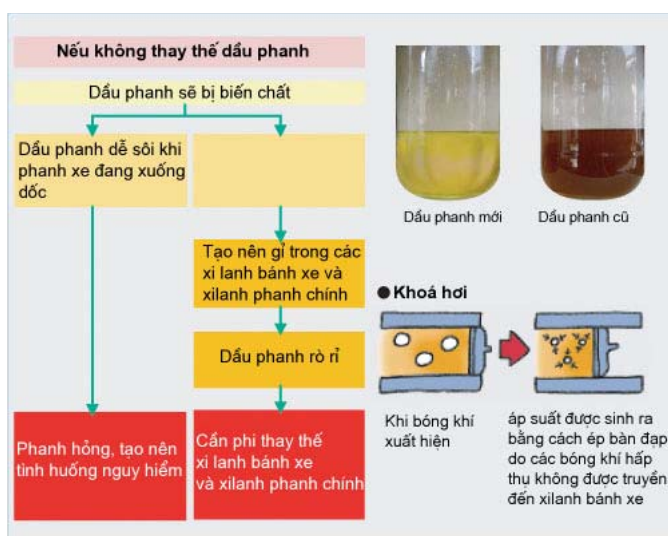
- Cũng có thể xác định được bằng quan sát.

Kiểm tra:

Sau mỗi 20,000 km hay 1 năm

- Khi chiều dày còn lại của má phanh giảm xuống dưới 1.0 mm, hãy thay chúng.

(1/1)



## Dầu phanh

### Tầm quan trọng của việc thay thế dầu phanh

- Dầu phanh là một chất hút ẩm. Điều đó có nghĩa là dầu phanh hấp thụ hơi ẩm từ không khí, và do đó điểm sôi của nó sẽ giảm xuống. Khi nhiệt sinh ra trong quá trình phanh, dầu sẽ sôi và tạo ra bọt khí ("khóa hơi"). Khi bọt khí được tạo ra, chúng sẽ hấp thụ lực đạp phanh tác dụng lên xylanh phanh chính, làm giảm toàn bộ hiệu quả phanh.
- Hơi ẩm cũng tạo ra rỉ trong xylanh phanh bánh xe, nó có thể gây nên rò rỉ dầu phanh.

### Nguyên nhân của việc giảm mức dầu phanh

- Má phanh đĩa và má phanh trống bị mòn.
- Dầu bị rò rỉ từ hệ thống thủy lực.

### Chu kỳ kiểm tra/điều chỉnh

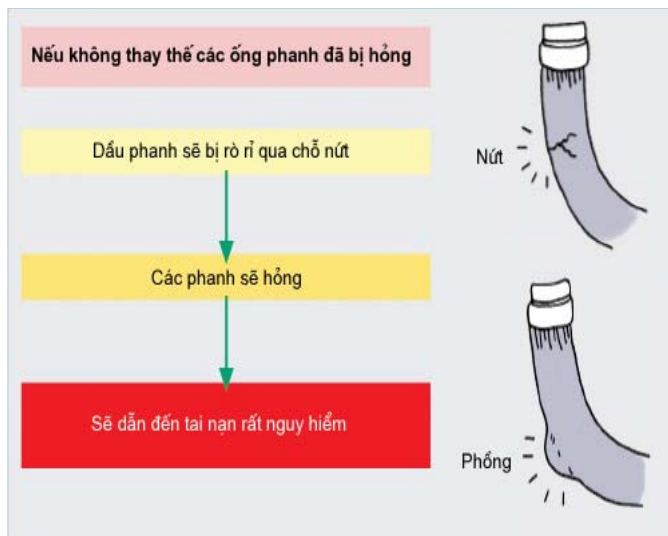
Kiểm tra:

Sau mỗi 10,000 km hay 6 tháng

Thay thế:

Sau mỗi 40,000 km hay 2 năm

(1/1)



## Đường ống phanh

### Tầm quan trọng của việc kiểm tra đường ống phanh

Đường ống phanh (cao su) bị biến chất và hư hỏng do nứt và gầy.

**Nếu đường ống phanh không được kiểm tra**  
Dầu phanh sẽ rò rỉ và phanh sẽ không làm việc.

### Chu kỳ kiểm tra/điều chỉnh

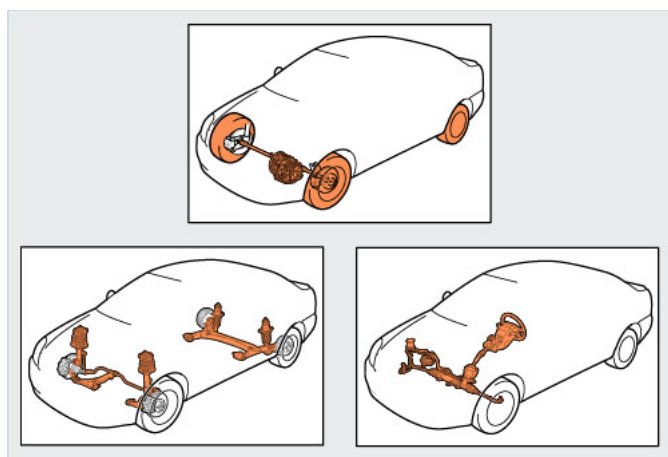
Ống phanh (cao su) phải được kiểm tra định kỳ. Khi phát hiện thấy có hư hỏng, phải thay ngay lập tức.

Kiểm tra:

Sau mỗi 20,000 km hay 1 năm

(1/1)

## Gầm xe và hệ thống truyền lực



### Mô tả

Hệ thống truyền lực thay đổi chuyển động của động cơ thành chuyển động của xe.

Gầm bao gồm các bộ phận không liên quan đến các chi tiết bên ngoài, bên trong hay các chi tiết chuyển động của xe, nhưng có liên quan nhiều đến tính tiện nghi và điều khiển của xe như hệ thống treo, lái và phanh.

Nếu các bộ phận của hệ thống truyền lực hay gầm bị hỏng, sẽ không thể lái xe thoải mái được.

Do đó việc bảo dưỡng hệ thống gầm và truyền lực là cần thiết.

Có những mục bảo dưỡng hệ thống gầm và truyền lực sau.

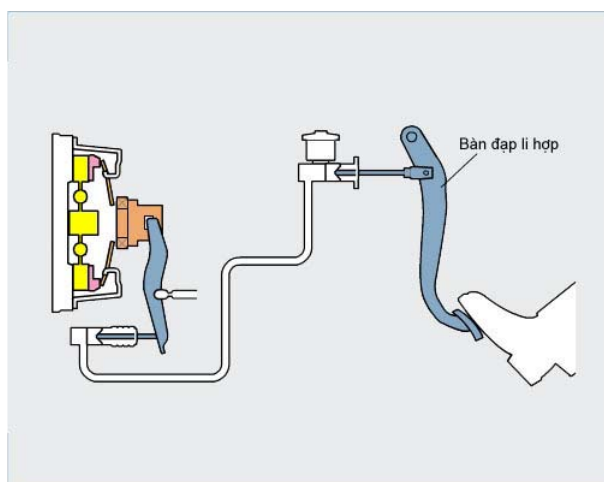
- Bàn đạp phanh
- Vô lăng và thanh dẫn động
- Dầu trợ lực lái
- Rôtuyn
- Dầu hộp số tự động
- Dầu hộp số thường/vi sai
- Vòng bi bánh xe
- Lớp xe
- Thay mỡ

### Bàn đạp ly hợp

#### Tầm quan trọng của việc điều chỉnh bàn đạp ly hợp

• Bàn đạp ly hợp cần có hành trình thích hợp để hoạt động bình thường.

• Bộ ly hợp sẽ không hoạt động bình thường. (ly hợp không thể cắt được)



(1/1)

### **Vô lăng và thanh dẫn động lái**

#### **Sự không bình thường trong hệ thống lái**

Kiểm tra những mục sau: độ gợn của vô lăng, rò rỉ dầu từ hộp cơ cấu lái, cong, gãy, nứt hay lỏng các thanh dẫn động lái. Nếu tìm thấy bất cứ trục trặc nào, nó phải được xiết chặt hay thay thế.

#### **Nếu có trục trặc trong hệ thống thanh dẫn động lái**

Khi thanh dẫn động lái bị cong hay không bình thường, xe không thể lái thẳng hay vòng cua trở nên rộng hơn hay hẹp hơn so với bình thường.

#### **Chu kỳ kiểm tra**

Kiểm tra:

Sau mỗi 20,000 km hay 1 năm



### Dầu trợ lực lái

#### Dầu trợ lực lái

Dùng loại ATF DEXRON® II hay III

#### Chu kỳ kiểm tra

Kiểm tra theo quãng đường hay thời gian lái xe.

Kiểm tra:

Sau mỗi 10,000 km hay 6 tháng

#### THAM KHẢO:

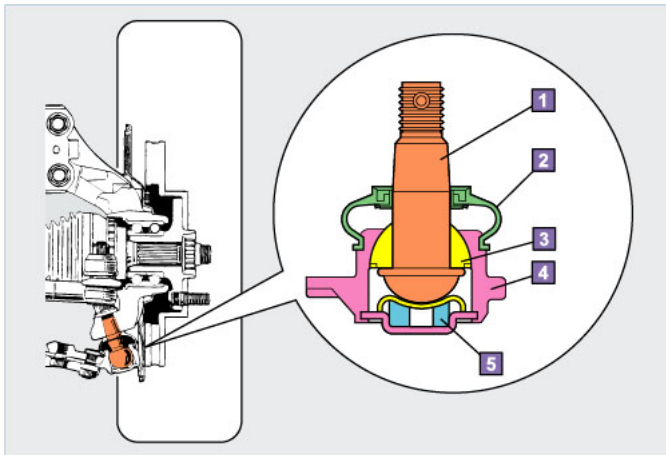
##### • Biến trắng, bọt và thay đổi mức dầu

Hiện tượng này xảy ra khi không khí bị hòa lẫn trong dầu. Nó có thể là dấu hiệu cho thấy có nứt hay hư hỏng trong đường ống của hệ thống trợ lực lái, và không khí đã lọt vào.

##### • Tại sao không được giữ vô lăng ở vị trí xoay hết hẳn sang một bên?

Dầu trợ lực lái luôn tuần hoàn trong hệ thống trợ lực lái. Khi xoay vô lăng, pittông trợ lực trong xy lanh trợ lực sẽ được ấn, và tạo lực để trợ giúp cho việc xoay vô lăng. Nếu vô lăng được xoay hết về một bên, dầu không thể tuần hoàn được. Nó sẽ tạo ra tải trọng lớn và sẽ dễ làm gãy vỡ hệ thống.

(1/1)



### Rôtuyn

#### Chức năng của rôtuyn

Nó chịu tải trọng theo hướng thẳng đứng và hướng ngang.

#### Nếu độ rơ của rôtuyn quá lớn

Khi đế của rôtuyn bị mòn, độ rơ tăng lên. Nó làm thay đổi góc đặt bánh xe v.v. do đó rôtuyn không thể chịu tải được.

#### Chu kỳ kiểm tra

Kiểm tra:

Sau mỗi 20,000 km hay 1 năm

- 1 Bulông 2 Cao su chắn bụi  
3 Đế 4 Thân 5 Đệm cao su

(1/1)





## Dầu hộp số tự động (ATF)

### Tầm quan trọng của việc thay thế ATF

Nó bị biến chất khi sử dụng.

#### Nếu không thay ATF

- Chấn động sẽ lớn hơn khi chuyển số.
- Tính kinh tế nhiên liệu kém.
- Việc truyền lực sẽ tạo ra tiếng ồn không bình thường.

#### Rò rỉ dầu

Kiểm tra mức dầu ATF, nó không được giảm đi theo quãng đường hay thời gian sử dụng. Nếu mức ATF bị giảm đi, nó hầu như gây nên rò rỉ dầu, khi đó cần phải thay thế các phớt dầu.

#### Nguyên nhân kiểm tra / thay thế định kỳ

- Việc kiểm tra / thay thế tùy theo quãng đường lái xe hay thời gian do nó khó có thể nhận biết được mức độ biến chất bằng quan sát.

Kiểm tra (Cho xe Hilux ở thị trường chung):

Sau mỗi 40,000 km hay 2 năm

Thay thế (Cho xe Hilux ở thị trường chung):

Sau mỗi 80,000 km hay 4 năm

- Hãy tham khảo lịch bảo dưỡng do chu kỳ thay thế có thể thay đổi theo kiểu xe.

(1/1)



## Dầu hộp số thường/vi sai

### Tầm quan trọng của việc thay thế dầu hộp số thường/vi sai

Chúng bị oxy hóa và biến chất khi sử dụng.

#### Nếu dầu không được thay

Nó gây nên hiện tượng oxy hóa và thúc đẩy quá trình mòn của nhiều bộ phận.

#### Rò rỉ dầu

Số lượng dầu hộp số thường hay vi sai không giảm đi theo quãng đường như dầu động cơ. Bất kỳ sự hao hụt nào về số lượng cũng hầu như gây ra bởi rò rỉ.

#### Chu kỳ kiểm tra / thay thế định kỳ

- Việc kiểm tra / thay thế tùy theo quãng đường lái xe hay thời gian do nó khó có thể nhận biết được mức độ biến chất bằng quan sát.

#### Dầu hộp số:

Kiểm tra (Cho xe Corolla ở thị trường chung):

Sau mỗi 40,000 km hay 2 năm

#### Dầu vi sai:

Kiểm tra (Cho xe Hilux ở thị trường chung):

Sau mỗi 20,000 km hay 1 năm

Thay thế (Cho xe Hilux ở thị trường chung):

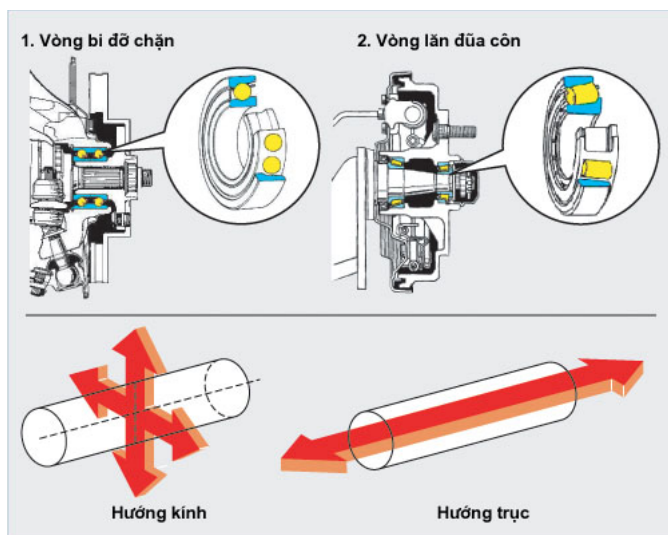
Sau mỗi 40,000 km hay 4 năm

- Hãy tham khảo lịch bảo dưỡng do chu kỳ thay thế có thể thay đổi theo kiểu xe.

#### Kiến thức về dầu

- Dầu bánh răng phân loại bởi API và SAE.
- Đổ với một lượng dầu tiêu chuẩn. Nếu không đúng sự vậy, có thể xảy ra hư hỏng với các cho tiết bên trong. Hãy tham khảo sách Hướng dẫn sử dụng để dùng đúng dầu.

(1/1)



## Vòng bi bánh xe

### Các loại vòng bi bánh xe

Có hai loại vòng bi bánh xe chính được sử dụng trên xe ô tô.

#### 1. Vòng bi đỡ chặn

Loại vòng bi này được chế tạo để chịu tải hướng kính và tải trọng hướng trục theo một chiều và đỡ cầu xe bằng hai vòng bi. Nó được xiết đến mômen tiêu chuẩn.

#### 2. Vòng bi đĩa côn

Nó có thể chịu tải trọng hướng kính và hướng trục, và đỡ cầu xe bằng hai vòng bi.

Việc điều chỉnh tải trọng ban đầu được thực hiện cho vòng bi đĩa côn.

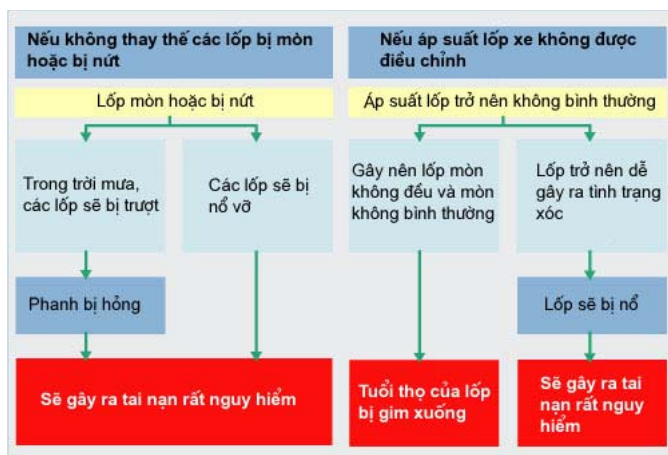
#### THAM KHẢO:

##### Tải trọng ban đầu

Nếu vòng bi bị xiết quá chặt, sẽ không có khe hở và nó không thể quay được.

Do đó, xiết và sau đó nới lỏng ra một chút. Sau đó, xiết đến mômen tiêu chuẩn.

(1/1)



## Lốp xe

### Tầm quan trọng của việc kiểm tra lốp

- Lốp bị mòn
- Áp suất không khí giảm
- Có thể có những vật bên ngoài như mảnh kim loại có thể cắm vào lốp khi nó tiếp xúc với mặt đường.

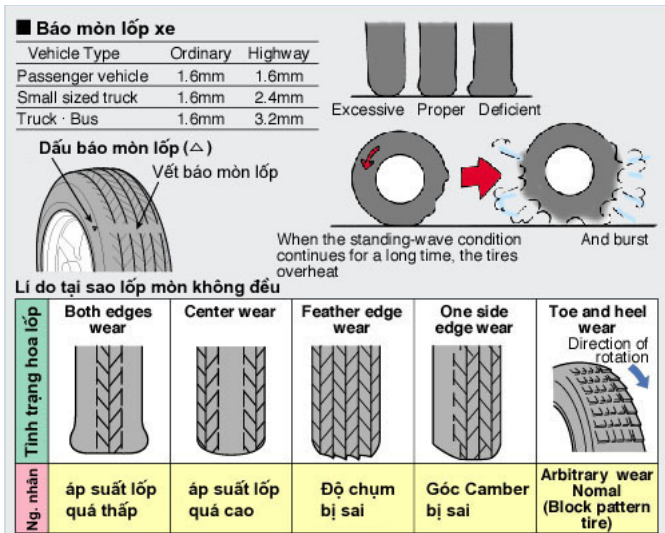
#### Nếu lốp mòn

- Các rãnh trên lốp biến mất làm cho nó bị dễ trượt.
- Khi lái xe với tốc độ cao trên đường ướt, nó không thể đẩy nước ra và trượt trên mặt nước (trượt nước), làm xe mất điều khiển.
- Dễ xảy ra xịt lốp.
- Dễ xảy ra nổ lốp.
- Tuổi thọ lốp giảm.

#### Nếu áp suất không khí của lốp bị giảm

- Nó sẽ biến dạng, và có thể hoạt động không tốt.
- Nó gây nên mòn không bình thường như mòn vai lốp.
- Tuổi thọ lốp giảm.
- "Dao động sóng" có thể xảy ra khi lái xe, kết quả là lốp bị nổ.

(1/3)



## Lốp xe

### Chu kỳ kiểm tra / thay thế định kỳ

#### 1. Mòn

- Kiểm tra:  
Sau mỗi 10,000 km hay 6 tháng
- Thay thế lốp khi chiều sâu của hoa lốp mòn dưới 3 mm.
- Nếu chiều sâu của hoa lốp mòn đến 1.6 mm, vạch báo mòn lốp sẽ xuất hiện trên bề mặt lốp và cần phải thay thế. (nó cho biết giới hạn của sự mòn lốp)

#### 2. Áp suất không khí

Kiểm tra:

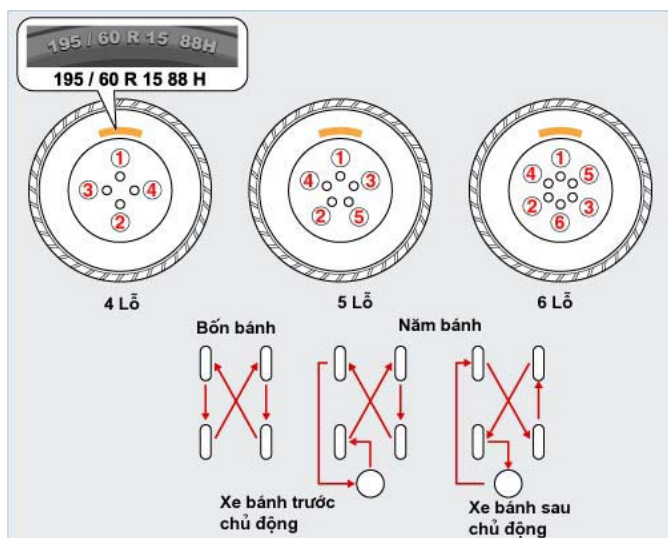
Sau mỗi 10,000 km hay 6 tháng

- Có thể nhận biết bằng quan sát.
- Có thể bị xì lốp khi áp suất thấp bất thường.
- Hãy tham khảo sách Hướng dẫn sử dụng để biết áp suất lốp tiêu chuẩn.
- Kiểm tra lốp dự phòng khi kiểm tra áp suất lốp.

#### Trạng thái mòn / mòn không đều của lốp (góc đặt bánh xe)

Khi có hiện tượng mòn không đều như mòn cả hai mép, mòn giữa, mòn vẩy, mòn một bên (bên ngoài và bên trong), mòn mũi gót hay mòn không bình thường, nó cũng là dấu hiệu của vấn đề với góc đặt bánh xe, không chỉ áp suất không khí của lốp.

(2/3)



#### Điều kiện sử dụng và áp suất lốp

Chắc chắn rằng áp suất lốp được đặt cho chế độ lái xe tốc độ cao. Chú ý rằng áp suất tiêu chuẩn thay đổi tùy theo điều kiện sử dụng.

#### Phương pháp tháo và xiết đai ốc lốp

Trình tự tháo và xiết đai ốc lốp được quy định do cần phải xiết và tháo đều.

#### Tiêu chuẩn lốp

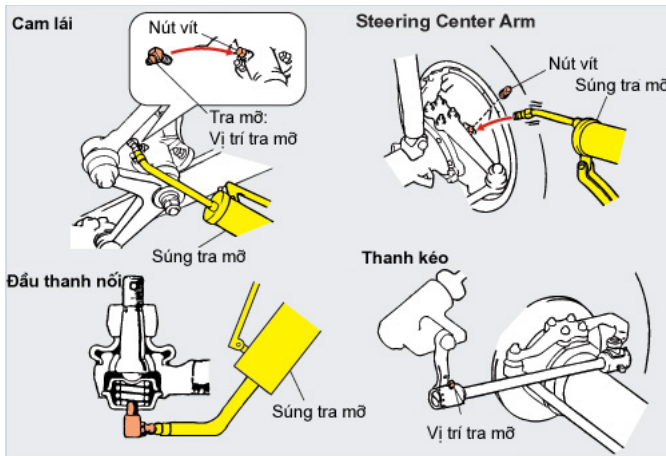
Một chữ số, nó cho biết tiêu chuẩn của lốp, được dập trên lốp.

#### Đảo lốp

- Do tải trọng tác dụng lên các lốp trước và sau là khác nhau, và mức độ mòn cũng thay đổi.
  - Khi lốp có chỉ chiều quay, hãy đảo lốp trước với lốp sau.
  - Khi kích thước của lốp trước và sau khác nhau, hay đảo lốp trái và phải.
- Tiến hành đảo lốp sau mỗi 10,000 km
- Hãy tham khảo sách Hướng dẫn sử dụng để biết thêm chi tiết.

(3/3)





## Thay mỡ

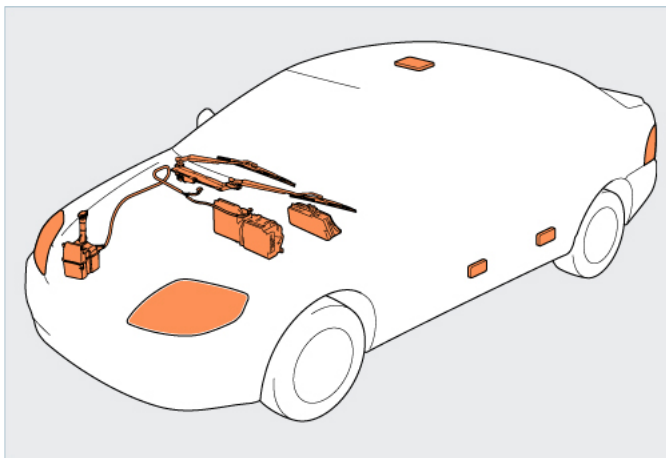
### Tầm quan trọng của việc thay mỡ

Mỡ bị biến chất trong khi sử dụng, do nó tiếp xúc với nhiệt, hay do nước hay bụi thấm vào. Sự biến chất của mỡ gây ra rỉ, hay lỏng do mòn bạc.

Mỡ với những tính chất khác nhau như khả năng chịu nhiệt, chịu nước, và các khả năng hóa học được sử dụng ở những vị trí khác nhau. Do đó, hãy chắc chắn rằng hãy sử dụng loại mỡ tiêu chuẩn.

(1/1)

## Hệ Thống Điện



### Mô tả

Hệ thống điện cho phép lái xe an toàn hơn và làm cho nội thất bên trong tiện nghi hơn.

Nếu nó bị hỏng, nó có thể gây nên nguy hiểm khi lái xe. Do đó, việc bảo dưỡng là cần thiết

Những công việc bảo dưỡng sau liên quan đến hệ thống điện.

- Đèn
- Đèn cảnh báo
- Gạt nước và rửa kính
- Điều hòa không khí

(1/1)



## Đèn

### Đèn là gì?

Từng đèn được lắp để duy trì tầm nhìn lái xe ban đêm, để báo cho lái xe về quang cảnh xung quanh và để bảo đảm an toàn. Một số đèn được dùng để chiếu sáng bên trong xe.

### Tầm quan trọng của việc kiểm tra / thay thế đèn

- Đèn bị giảm chất lượng khi sử dụng, và dây tóc bị cháy.
- Nếu bóng đèn xinhan bị cháy, chúng có thể trở nên nguy hiểm khi chuyển làn hay rẽ.
- Nếu bóng đèn phanh bị cháy, có thể có nguy cơ tai nạn từ phía sau.

### Thay bóng đèn

- Khi một bóng trong cặp bóng đèn bị cháy, chúng tôi khuyến khích nên thay cả bóng kia do nó cũng đã đến giới hạn sửa chữa.
- Hãy dùng đúng bóng do bóng đèn khác nhau về công suất và vị trí mà ở đó chúng được sử dụng.

### Chu kỳ thay thế

Kiểm tra:

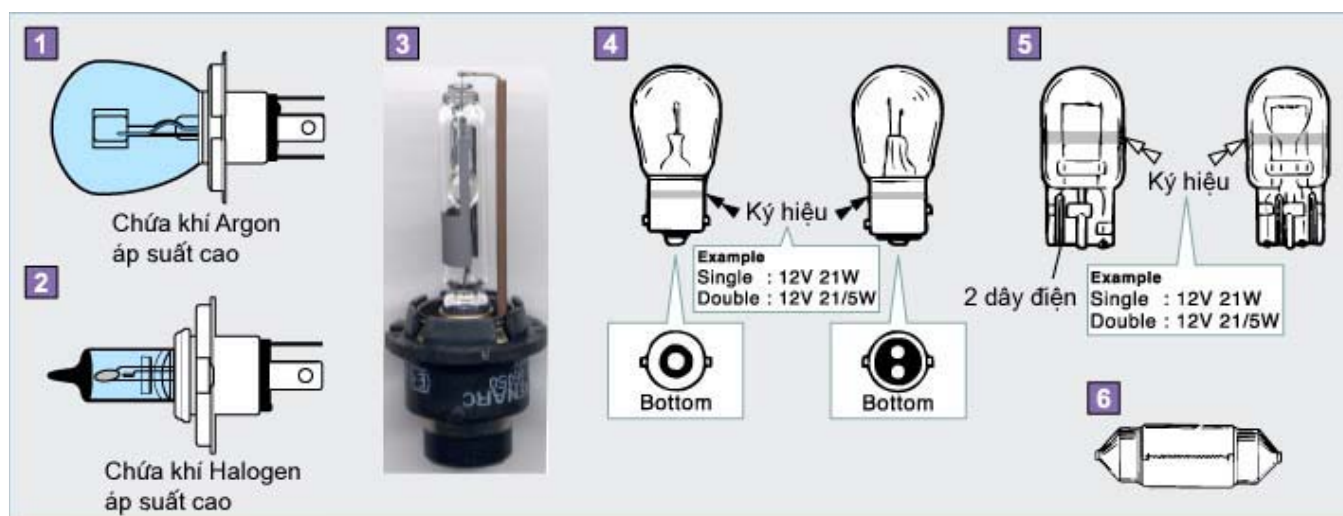
Sau mỗi 10,000 km hay 6 tháng

(1/2)



## Các loại bóng đèn

Nhiều loại bóng đèn được sử dụng, như bóng đèn pha, bóng đèn phanh và bóng đèn trần. Bóng đèn Bóng đèn thông thường.



1 Bóng đèn thông thường 2 Bóng đèn Halogen 3 Bóng đèn HID 4 Bóng đèn một đầu  
5 Bóng đèn hình chêm 6 Bóng đèn hai đầu

(2/2)



## Đèn cảnh báo

### Đèn cảnh báo là gì?

- Nó là một bóng đèn chiếu sáng hay nháy khi có trục trặc trong hệ thống, cần phải bổ sung hay thay thế, hay để giúp cho lái xe an toàn.
- Màu của đèn được chia thành đỏ và da cam theo mức độ nguy hiểm hay quan trọng.

### Báo trực trực

#### 1. Đèn báo hệ thống phanh

- Nó sáng lên khi kéo cần phanh tay.
- Nó sáng lên khi mức dầu phanh thấp.
- Nó sáng lên khi độ chân không của đường ống phanh cho động cơ diesel thấp.
- Nó sáng lên khi có hư hỏng trong hệ thống EBD.

#### 2. Đèn nhắc nhở đai an toàn

Nó sáng lên khi không thắt đai an toàn.

#### 3. Đèn báo nạp

Nó sáng lên khi có hư hỏng đầu đổ trong hệ thống nạp.

#### 4. Đèn báo hư hỏng

Nó sáng lên khi có hư hỏng trong hệ thống điều khiển động cơ hay hệ thống điều khiển hộp số.

#### 5. Đèn báo mức dầu thấp

Nó sáng lên khi nhiên liệu trong bình gần hết.

(1/2)



### Đèn cảnh báo

#### 6. Đèn báo áp suất dầu động cơ thấp

Nó sáng lên khi áp suất dầu của động cơ giảm (mức dầu thấp)

#### 7. Đèn báo ABS

Nó sáng lên khi có trục trặc trong hệ thống ABS.

#### 8. Đèn báo cửa mở

Nó sáng lên khi có một cửa mở.

#### 9. Đèn báo SRS

Nó sáng lên hay nháy khi có hư hỏng trong hệ thống túi khí SRS.

#### 10. Đèn báo thay đai cam

Nó sáng lên khi quãng đường lái xe đạt đến thời điểm cần thay đai cam.

#### 11. Đèn báo lọc nhiên liệu

Nó sáng lên khi mức nước trong lọc nhiên liệu đạt đến giới hạn tiêu chuẩn.

### Chu kỳ kiểm tra

Kiểm tra:

Sau mỗi 10,000 km hay 6 tháng

(2/2)



### Gạt nước & rửa kính

#### Tầm quan trọng của việc kiểm tra / thay thế cao su gạt nước

- Cao su được lắp vào lưới gạt ép vào kính chắn gió để gạt nước ra khỏi bề mặt kính và bị mòn dần theo thời gian.
- Khi cao su bị xước do những hạt cát nhỏ hay hạt bụi bám vào kính, chúng sẽ để lại những vết gạt trên kính.

#### Điểm đóng băng của dung dịch

Nếu dung dịch chỉ có nước, nước rửa kính sẽ đóng băng khi nhiệt độ không khí đạt đến 0°C.

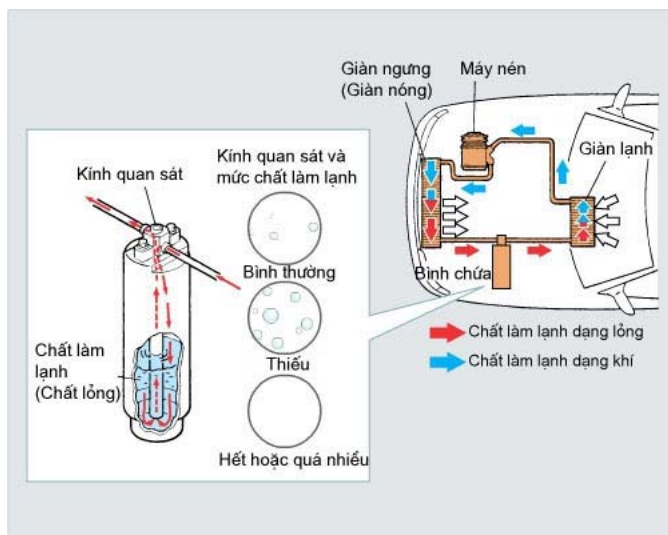
Thậm chí nếu nước rửa kính được bổ sung vào, nó sẽ đóng băng khi nhiệt độ dưới điểm đóng băng. Do đó hãy sử dụng đúng loại nước rửa kính và nồng độ thích hợp tùy theo khí hậu.

#### Chu kỳ kiểm tra

Kiểm tra:

Sau mỗi 10,000km hay 6 tháng

(1/1)



## Điều hòa không khí

Tính năng làm mát đạt được bằng cách hấp thụ và xả nhiệt bằng cách liên tục thay đổi khí thành chất lỏng, chất lỏng thành khí trong đường ống. Nếu ga điều hòa bị rò rỉ, việc kiểm tra mức ga là cần thiết do tính năng làm lạnh giảm đi.

## Chu kỳ kiểm tra

Kiểm tra:

**Sau mỗi 20,000 km hay 1 năm**

(1/1)

### Câu hỏi-1

Hãy đánh dấu các câu sau đây là Đúng hay Sai.

Stt	Câu hỏi	Đúng hoặc Sai	Các câu trả lời đúng
1	Chu kỳ kiểm tra / thay thế của các chi tiết trên xe ô tô thay đổi tùy theo kiểu xe và điều kiện sử dụng.	<input type="checkbox"/> Đúng <input type="checkbox"/> Sai	<input type="text"/>
2	Không có lịch cố định đối với thay dầu do mức độ biến chất của dầu có thể nhìn thấy được.	<input type="checkbox"/> Đúng <input type="checkbox"/> Sai	<input type="text"/>
3	Cần phải kiểm tra mức dung dịch ắc quy do khi mức dung dịch giảm, nó sẽ mất khả năng duy trì nạp đủ.	<input type="checkbox"/> Đúng <input type="checkbox"/> Sai	<input type="text"/>
4	Cần phải kiểm tra má phanh đĩa định kỳ trong hệ thống phanh, do nó mòn khi sử dụng.	<input type="checkbox"/> Đúng <input type="checkbox"/> Sai	<input type="text"/>
5	Nếu áp suất lốp không đúng, nó sẽ rút ngắn tuổi thọ lốp.	<input type="checkbox"/> Đúng <input type="checkbox"/> Sai	<input type="text"/>

### Câu hỏi-2

Câu nào trong các câu sau đây về dầu động cơ là đúng?

<input type="checkbox"/>	1. Bổ sung dầu động cơ liên tục mà không thay dầu sẽ không làm thay đổi tính năng của dầu.
<input type="checkbox"/>	2. Khi dầu động cơ bị chuyển sang màu đen, cần phải thay dầu.
<input type="checkbox"/>	3. Thông thường, mức dầu động cơ không giảm, nên nếu nó giảm đi, đó là dấu hiệu của rò rỉ.
<input type="checkbox"/>	4. Dầu động cơ được chia thành những loại khác nhau theo tính năng và độ nhớt, và được sử dụng tùy theo nước làm mát.

### Câu hỏi-3

Câu nào trong các câu sau đây về nước làm mát động cơ là đúng?

<input type="checkbox"/>	1. Khi LLC bị biến chất, nó sẽ gây nên một số hư hỏng đến hệ thống làm mát.
<input type="checkbox"/>	2. Sự biến chất của LLC không thể xác định được bằng quan sát, nên phải thay thế định kỳ tùy theo quãng đường hay thời gian.
<input type="checkbox"/>	3. LLC được phân loại dựa vào loại đỏ và loại xanh, mỗi loại có tính năng khác nhau như nhiệt độ đóng băng.
<input type="checkbox"/>	4. Nếu nước được bổ sung vào LLC, nhiệt độ đóng băng sẽ tăng lên, nên chỉ dùng chất chống đóng băng nguyên chất.



#### Câu hỏi-4

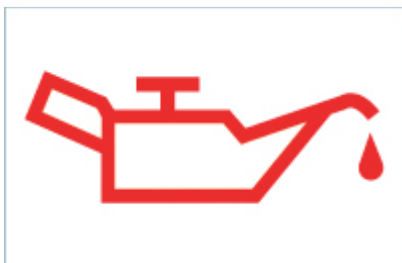
Hãy chọn tất cả những mục mà có thể kiểm tra bằng quan sát từ danh sách sau đây.

<input type="checkbox"/>	1. Độ mòn của má phanh đĩa	<input type="checkbox"/>	2. Sự biến chất/lão hóa của dây đai dẫn động	<input type="checkbox"/>	3. Sự biến chất của lọc dầu động cơ
<input type="checkbox"/>	4. Sự biến chất của dầu vi sai	<input type="checkbox"/>	5. Sự biến chất của phần tử lọc gió	<input type="checkbox"/>	6. Tình trạng lốp
<input type="checkbox"/>	7. Sự biến chất của dầu động cơ	<input type="checkbox"/>	8. Độ mòn của má phanh trống	<input type="checkbox"/>	9. Sự biến chất của cao su gạt nước

#### Câu hỏi-5

Những hình sau đây xuất hiện như đèn cảnh báo khi phát hiện thấy có sự bất thường trong hệ thống. Hãy khớp hình vẽ với những giải thích tương ứng.

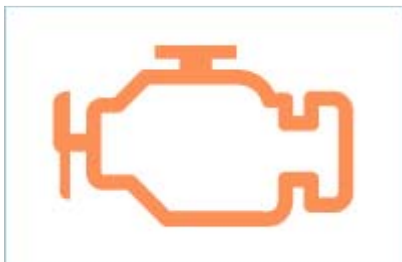
1.



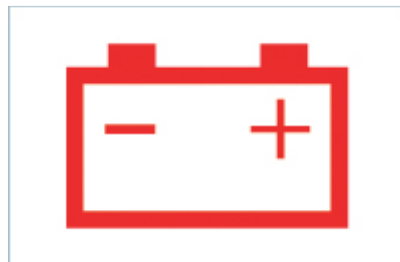
2.



3.



4.



- a) Có vấn đề trong hệ thống nạp.
- b) Có vấn đề trong hệ thống ABS.
- c) Áp suất dầu quá thấp.
- d) Có vấn đề trong hệ thống điều khiển động cơ hay hệ thống điều khiển hộp số.
- e) Mức dầu phanh thấp.